Ngày soạn:

Ngày dạy:

**Tiết 48,49 - BÀI 23: THIÊN NHIÊN CHÂU NAM CỰC**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức**:

– Trình bày được đặc điểm thiên nhiên nổi bật của châu Nam Cực: địa hình, khí hậu, sinh vật.

– Mô tả được kịch bản về sự thay đổi của thiên nhiên châu Nam Cực khi có biến đổi khí hậu toàn cầu.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực nhận thức, tìm hiểu Địa lí

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức tìm hiểu và sẳn sàng tham gia các [hoạt động tuyên truyền](https://blogtailieu.com/) về biến đổi khí hậu và [ứng phó với biến đổi kh](https://blogtailieu.com/)í hậu nhằm góp phần [bào vệ môi trường thiên](https://blogtailieu.com/) nhiên châu Nam Cực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Bản đồ châu Nam Cực.

- Tranh ảnh, video về châu Nam Cực:

**+ *Biến đổi khí hậu: 'Sông băng ngày tận thế' ở Nam Cực có thể biến mất trong vòng 3 năm tới*)**

+ 11 điều thú vị về châu Nam Cực

**2. Chuẩn bị của học sinh:** sách giáo khoa, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

**b. Cách thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV: cho HS xem đoạn video

*? Nội dung đoạn video nói về thiên nhiên của châu lục nào?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS: quan sát, suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới

***Đoạn video đã đưa chúng ta đến với châu Nam Cực – vùng đất của nhiều điều kì thú: nơi băng phủ trắng xóa gần toàn bộ châu lục; nơi có nhiều gió bão nhất thế giới; nơi chỉ có sự sinh tồn của một số loài động vật tiêu biểu và đặc biệt châu lục là nơi không có dân người dân bản địa và dân cư sinh sống thường xuyên. Vậy điều gì đã tạo nên sự khác biệt cho châu Nam Cực? Chúng ta hãy cùng khám phá thiên nhiên châu Nam Cực.***

HS: Lắng nghe, vào bài mới

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Hoạt động 2.1: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên**  **a. Mục tiêu:** HS trình bày được đặc điểm thiên nhiên nổi bật của châu Nam Cực: địa hình, khí hậu, sinh vật.  **b.Cách thực hiện** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV: Chia lớp thành 4 nhóm, thảo luận, hoàn thiện phiếu học tập trong thời gian 5’  **Nhóm 1: Địa hình**  **Nhóm 2: Khí hậu**  **Nhóm 3: Sinh vật**  **Nhóm 4: Khoáng sản**   |  | | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP 1 Nhóm ….**  [***Dựa vào thông tin trong bài, hì***](https://blogtailieu.com/)***nh 23.1 và hình 23.2 SGK, hãy cho biết:***  1. [Địa hình bế mặt châu Nam C](https://blogtailieu.com/)ực được bao phù bởi gì? ………………………………………………….  2. [Bề dày cùa lớp phù băng ở c](https://blogtailieu.com/)hâu Nam Cực [trung bình đạt:](https://blogtailieu.com/)  - [Nơi dày nhất đạt:](https://blogtailieu.com/)…………………………  3. [Ảnh hưởng của lớp phủ băng](https://blogtailieu.com/) đến địa hình bề mặt châu Nam Cực.  ……………………………………………………….  4. [Tên các băng thềm lục địa lớ](https://blogtailieu.com/)n nhất ở châu Nam Cực.  …………………………………………………………  5. Vì sao châu Nam Cực có đặc điểm địa hình như vậy?  ………………………………………………………… | | **PHIẾU HỌC TẬP 2 Nhóm ….**  ***Dựa vào H23.3, H23.4 và thông tin trong bài, hãy hoàn thiện bảng sau:***   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Trạm Bai-đơ** | **Trạm Mai-xơn** | | Nhiệt độ (H23.4)  - Nhiệt độ TB năm  - Chênh lệch nhiệt độ giữa tháng cao nhất và tháng thấp nhất |  |  | | Lượng mưa (H23.4, H23.3)  - Lượng mưa TB năm  - Nhận xét sự phân bố lượng mưa |  |  | | Kết luận đặc điểm khí hậu |  | | |      |  | | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP 3 Nhóm ….**  1. Kể tên một số loài sinh vật chính ở châu Nam Cực? (Thực vật, động vật)........................................................................................  2. Tại sao các sinh vật tồn tại được trong điều kiện môi trường khắc nghiệt ở châu Nam Cực. |  |  | | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP 4 Nhóm ….**  1. Dựa vào H23.1, Kể tên và phân bố  các khoáng sản ở châu Nam Cực.  ........................................................................................  2. Tại sao Nam Cực lạnh như vậy lại có nhiều mỏ than?  .......................................................................................  3. Hiện nay con người đã và đang khai thác tài nguyên như thế nào?  ...................................................................................... |   HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS: thảo luận, phân tích H23.1, H23.2, H23.3, H23.4, H23.5, nghiên cứu kênh chữ SGK, hoàn thiện phiếu học tập  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  HS: Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV: Chuẩn xác và giúp HS giải thích làm rõ kiến thức.  **Nhóm 1:** Bề mặt thực của châu Nam Cực có các dạng Địa hình núi- cao nguyên- thung lũng sâu và đồng bằng.Tuy nhiên, do khí hậu giá lạnh-> Băng tuyết bao phủ quanh năm nên bề mặt châu Nam Cực bằng phẳng, tạo thành 1 cao nguyên băng rộng lớn.  **Nhóm 2: Khí hậu**   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Trạm Bai-đơ | Trạm Mai-xơn | | Nhiệt độ (H23.4)  - Nhiệt độ TB năm  - Chênh lệch nhiệt độ giữa tháng cao nhất và tháng thấp nhất | -27,90C  22,20C | -11,90C  17,50C | | Lượng mưa (H23.3)  - Nhận xét lượng mưa hàng năm và sự phân bố lượng mưa | Lương mưa hàng năm rất thấp.  Phân bố mưa không đều: mưa nhiều ở khu vực ven biển càng vào sâu trong nội địa mưa ít. | | | Kết luận đặc điểm khí hậu | - Lạnh và khắc nghiệt  + Nhiệt độ TB dưới 00C, càng vào trung tâm lục địa nhiệt độ càng thấp.  + Lượng mưa TB năm rất thấp 166mm/năm, chủ yếu ở dạng tuyết rơi.  + Nhiều gió bão nhất thế giới( vận tốc trên 60 km/giờ)  => là hoang mạc lạnh của TG. | |   *CH: Vì sao khí hậu Nam Cực lại lạnh ghê gớm như vậy?*  - GV hướng dẫn HS liên hệ đặc điểm vị trí, địa lình để giải thích      + Vị trí :  Do vị trí nằm trong vòng cực Nam của Trái Đất, có mùa đông đêm địa cực kéo dài 6 tháng, mùa hạ tuy ngày kéo dài, song cường độ bức xạ rất yếu, tia sáng bị băng tuyết khuyếch tán mạnh, lượng nhiệt sưởi ấm không khí không đáng kể.      + Là vùng khí áp cao – nơi có nhiều bão nhất TG.      + Địa hình : là một cao nguyên băng khổng lồ, a/h của biển khó vào sâu trong đất liền.  **Nhóm 3: Sinh vật**      + Trên lục địa thực vật và động vật không tồn tại      + Ven lục địa:       Thực vật: rêu, địa y, tảo, nấm       Động vật: Chim cánh cụt, hải cẩu, hải báo, cá voi xanh, chim biển dựa vào nguồn thức ăn tôm,cá, phù du sinh vật dưới biển phong phú...vào sâu trong lục địa không có sự sống nên không có động vật.  *? Hiện nay,động vật ở châu Nam cực đang gặp phải vấn đề gì? Giải pháp?*  - GV hướng dẫn HS liên hệ     + Cá voi xanh là loài vật khổng lồ, lớn nhất trong các loài và rất có giá trị.ở một số nước phát triển như Nhật, Na Uy, có tàu đánh bắt rất hiện đại, trên đó có cả 1 nhà máy chế biến sản phẩm từ cá voi.      + Do nạn săn bắt cá voi xanh đã làm cho một số loài đv quý hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng-> Các tổ chức phi chính phủ như: Hoà bình xanh đã và đang ngăn cản và bảo vệ động vật .....  **Nhóm 4: Khoáng sản**      + Tài nguyên khoáng sản: Than đá, sắt, đồng, dầu khí. Các khoáng sản đang trong quá trình nghiên cứu và thăm dò.  HS: Lắng nghe, ghi bài  - GV cho HS xem video 11 điều thú vị về châu Nam Cực. | **1 . Đặc điểm tự nhiên**    **a.  Địa hình:**  - là cao nguyên băng khổng lồ.  - Bề mặt bằng phẳng, cao TB 2040m.  **b. Khí hậu.**  - Lạnh và khắc nghiệt      + Nhiệt độ TB dưới 00C.      + Lượng mưa rất thấp 166mm/năm, chủ yếu ở dạng tuyết rơi.      + Nhiều gió bão nhất thế giới.    **c. Sinh vật:**  - Thực vật: nghèo nàn.  - Động vật:  phong phú : chim cánh cụt, hải cẩu, chim biển, cá voi...  **d. Khoáng sản:** giàu than đá, sắt đồng, dầu mỏ, khí tự nhiên. |
| **Hoạt động 2.2: Tìm hiểu kịch bản về sự thay đổi thiên nhiên châu Nam Cực khi có biến đổi khí hậu toàn cầu**  **a. Mục tiêu:** Mô tả được kịch bản về sự thay đổi của thiên nhiên châu Nam Cực khi có biến đổi khí hậu toàn cầu.  **b.Cách thực hiện.** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV cho HS xem video *Biến đổi khí hậu: “Sông băng ngày tận thế” ở Nam Cực có thể biến mất trong vòng 3 năm tới; thực hiện kĩ thuật Think – Pair – share nhiệm vụ trả lời câu hỏi***  *1. Tình hình biến đổi khí hậu toàn cầu diễn ra như thế nào?*  *2. Biến đổi khí hậu toàn cầu ảnh hưởng như thế nào đến sự thay đổi thiên nhiên châu Nam Cực?*  *3. Hãy nêu biện pháp khắc phục.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS xem video, nghiêm cứu kênh chữ SGk trả lời câu hỏi; hình thành cặp đôi và trao đổi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  Đại diện 1 HS chia sẻ, HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV chuẩn xác và mở rộng  Biến đổi khí hậu toàn cầu ảnh hưởng rất lớn đến sự thay đổi tự nhiên ở châu Nam Cực  + Sông băng tan chảy vỡ ra => gây nguy hiểm cho tàu thuyền qua lại, một số đảo xuất hiện.  + Thực vật phát triển gây ra những thay đổi hóa học của đất, cũng như sự suy thoái của lớp băng vĩnh cửu.  + Sự ấm lên có thể có lợi cho một số loài động thực vật bản địa nhưng nó làm tăng đáng kể nguy cơ hình thành các loài ngoại lai, từ đó chúng có thể cạnh tranh với nhau và gây ra sự tổn thương không thể phục hồi của động thực vật hoang dã.  + Băng tan làm thu hẹp địa bàn sống và giảm sô lượng các loài động vật. | **2. Kịch bản về sự thay đổi của thiên nhiên châu Nam Cực khi có biến đổi khí hậu toàn cầu.**  - Biến đổi khí hậu toàn cầu -> nhiệt độ Trái đất nóng lên, nước biển dâng, lượng mưa và thời tiết cực đoan tăng -> Ảnh hưởng lớn đến thiên nhiên Nam Cực  - Hệ quả:  + Nhiều hệ sinh thái sẽ mất đi, xuất hiện các đồng cỏ ở vùng ven biển.  + Băng tan -> thay đổi độ mặn nước biển -> Động vật bị thu hẹp địa bàn sống, suy giảm về số lượng. |

**Hoạt động 3: Luyện tập.**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học

**b Cách thực hiện.**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

1. GV cho HS vẽ sơ đồ tư duy tóm tắt đặc điểm thiên nhiên châu Nam Cực.

2. Làm phiếu BTTN

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  **Chọn đáp án đúng**  **Câu 1: Địa hình châu Nam Cực có đặc điểm gì nổi bật?**  **A. Được bao phủ lớp băng dày, bằng phẳng có dạng như chiếc khiên khổng lồ.**  B. Gồm nhiều núi cao nhất thế giới, các cao nguyên và đồng bằng rộng lớn.  C. Là một cao nguyên băng rộng lớn có độ cao trung bình đạt 3000 – 4000m.  D. Phân trung tâm địa hình thấp, càng ra ngoài rìa địa hình càng cao.  **Câu 2:** **Châu Nam Cực còn được gọi là gì?**  A. Cực nóng của thế giới. **B. Cực lạnh của thế giới.**  C. Lục địa già của thế giới. D. Lục địa trẻ của thế giới.  **Câu 3:** **Loài vật nào là biểu tượng cho châu Nam Cực?**  A. Cá Voi xanh.  B. Hải Cẩu. C. Hải Báo. **D. Chim Cánh Cụt.**  **Câu 4:** **Châu Nam Cực giàu có những khoáng sản nào?**  A. Vàng, kim cường, đồng, sắt. B. Vàng, đồng, sắt, dầu khí.  **C. Than đá, sắt, đồng, dầu khí.** D. Than đá, vàng, đồng, mangan.  **Câu 5: Biến đổi khí hậu ảnh hưởng như thế nào đến sự thay đổi của thiên nhiên châu Nam Cực?**  **A. Thay đổi bề mặt địa hình, hệ sinh thái, độ mặn nước biển.**  B. Thay đổi bầu khí quyển, động vật suy giảm số lượng.  C. Vị trí địa lí bị dịch chuyển, một sô đảo xuất hiện,  D. Thực vật phát triển mạnh mẽ, xuất hiện một số loài lá rộng. |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS vẽ sơ đồ tư duy hệ thống kiến thức, làm phiếu BTTN

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS trình bày, chấm chéo phiếu học tập

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học

**Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** HS sưu tầm các thông tin về đặc điểm tự nhiên của châu Nam Cực mà em thấy nổi bật nhất.

**b. Cách thực hiện.**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV giao nhiệm vụ cho HS làm ở nhà

*?Đặc điểm tự nhên nào của châu Nam Cực làm em ấn tượng nhất? Hãy thu thập thêm thông tin về đặc điểm ấy.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS: nhận nhiệm vụ, tìm hiểu ở nhà và báo cáo sản phẩm vào tiết học sau.